

Số: 319/TMBG-BVĐKT
V/v Thư mời chào báo giá

Hòa Bình, ngày 20 tháng 03 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh các khoa và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Mua thuốc không trúng thầu đấu thầu tập trung của Sở Y tế Hoà Bình năm 2024 và mua bổ sung thuốc phóng xạ, chất đánh dấu cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Địa chỉ: Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá bản cứng có đầy đủ chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu hợp pháp của Công ty sản xuất, kinh doanh dược. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho phụ lục 1; phụ lục 2; phụ lục 3 thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025).

- Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

- Thông tin liên hệ: Nguyễn Thị Vân Anh, Số điện thoại: 0944551828

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 20/3/2025 đến trước 16h ngày 02/4/2025. Thư mời chào giá được đăng tải trên website của Bệnh viện và hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>).

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày hăng sản xuất hoặc nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:


1. Danh mục thuốc yêu cầu báo giá (gọi chung là Hàng hoá)

- Danh mục thuốc Generic (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*).
- Danh mục thuốc vị thuốc Y học cổ truyền (*Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).
- Danh mục thuốc phóng xạ, chất đánh dấu (*Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm*).

2. Mẫu Báo giá: *Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm.*

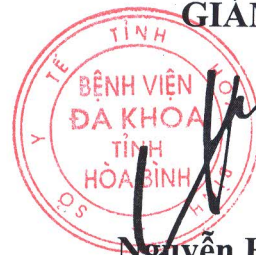
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình kính mời các Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên tại phụ lục đính kèm.

Lưu ý: Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCKT, Khoa Dược;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu: VT, Tổ ĐT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Diệu



PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THUỐC GENERIC

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 319/TMBG-BVĐKT ngày 20/03/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình)

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Acetazolamid	250mg	Viên	Uống	4	Viên	10.000	
2	Acid amin	6.5%, 100ml	Thuốc tiêm truyền	Tiêm truyền	1	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	2.250	
3	Acid Zoledronic	4mg/ 100ml	Thuốc tiêm	Tiêm	4	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	380	
4	Albumin	20% 100ml	Thuốc tiêm truyền	Tiêm truyền	1	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	1.500	
5	Clotrimazol	1%, 15 gam	Thuốc dùng ngoài	Dùng ngoài	1	Tuýp	1.500	
6	Cyclophosphamid	200mg	Thuốc tiêm	Tiêm	1	Lọ	3.000	
7	Deferoxamin	500mg	Thuốc tiêm	Tiêm	5	Lọ	10.000	
8	Doxycyclin	100mg	Viên nang	Uống	4	Viên	10.000	
9	Docetaxel	120mg/ 6ml	Thuốc tiêm truyền	Tiêm truyền	2	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	400	
10	Huyết thanh kháng nọc rắn (rắn hồ đất tinh chế)	1000 LD50	Thuốc tiêm	Tiêm	4	Lọ	80	



Handwritten signature

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
11	Huyết thanh kháng nọc rắn (rắn lục tre tinh chế)	1000 LD50	Thuốc tiêm	Tiêm/ tiêm truyền	4	Lọ	100	
12	Globulin kháng độc tố uốn ván	1.500UI/ ml	Thuốc tiêm	Tiêm/ tiêm truyền	4	Ống	4.500	
13	Hydroxyurea	500mg	Viên	Uống	2	Viên	4.500	
14	Ibuprofen + Codein phosphat hemihydrat	200mg+ 30mg	Viên	Uống	1	Viên	50.000	
15	Insulin analog trộn hỗn hợp 30/70	300U/3ml (30/70)	Thuốc tiêm đóng sẵn trong dụng cụ tiêm	Tiêm	1	Bút Tiêm	4.000	
16	Insulin người trộn, hỗn hợp	300IU/ 3ml	Thuốc tiêm đóng sẵn trong dụng cụ tiêm	Tiêm	1	Bút Tiêm	22.000	
17	Ketamin	50mg/ ml - 10ml	Thuốc tiêm	Tiêm	1	Lọ	100	
18	Lactulose	10g/ 15ml	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Uống	4	Gói	7.500	
19	Levothyroxin	50mcg	Viên	Uống	2	Viên	45.000	

Handwritten signature or mark

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
20	Methyl prednisolon	125mg	Thuốc tiêm	Tiêm	2	Ống	1.500	
21	Methyldopa	250mg	Viên	Uống	1	Viên	100.000	
22	Metronidazol	1%- 15g	Thuốc dùng ngoài	Dùng ngoài	4	Tuýp	1.500	
23	Milrinon	10mg/ 10ml	Thuốc tiêm	Tiêm	4	Ống	75	
24	Morphin	10mg/ ml	Thuốc tiêm	Tiêm	4	Ống	30.000	
25	Natri clorid	0,9%/ 10ml	Thuốc nhỏ mắt	Nhỏ mắt/mũi	4	Lọ	30.000	
26	Pethidin	100mg/ 2ml	Thuốc tiêm	Tiêm	1	Ống	8.000	
27	Phenobarbital	100mg	Viên	Uống	4	Viên	200.000	
28	Phenobarbital	200mg/ 1ml	Thuốc tiêm	Tiêm	5	Ống	8.000	
29	Povidon iod	10%-200ml	Thuốc dùng ngoài	Dùng ngoài	4	Chai/Lọ	30.000	



Handwritten signature or initials.

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
30	Pralidoxim	1g	Thuốc tiêm	Tiêm	5	Lọ	300	
31	Rivaroxaban	10mg	Viên	Uống	4	Viên	60.000	
32	Salbutamol	5mg/ 5ml (0,1%)	Thuốc tiêm	Tiêm/ tiêm truyền	1	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	15.000	
33	Sorbitol	5g	Bột/ cốm/ hạt pha uống	Uống	4	Gói	25.000	
34	Suxamethonium	100mg	Thuốc tiêm	Tiêm/ tiêm truyền	1	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	750	
35	Tamoxifen	10mg	Viên	Uống	1	Viên	45.000	
36	Tenoxicam	20 mg	Thuốc tiêm	Tiêm	1	Lọ	8.250	
37	Trihexyphenidyl	2mg	Viên	Uống	4	Viên	51.000	
38	Vincristin	1 mg	Thuốc tiêm	Tiêm/ tiêm truyền	5	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi	300	
	Tổng cộng: 38 mặt hàng							

Handwritten signature or mark



PHỤ LỤC 2: DANH MỤC THUỐC VỊ THUỐC Y HỌC CỔ TRUYỀN

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 319/TMBG-BVĐKT ngày 20/03/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình)

STT	Tên vị thuốc	Tên khoa học	Bộ phận sử dụng	Dạng sơ chế/ Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Chỉ xác (chỉ xác sao cám)	Fructus Aurantii	Quả chín	Thái phiến, phơi khô	TCCS	3	gam	80.000	
2	Mẫu đơn bì	Cortex Paeoniae suffruticosae	Vỏ rễ	Cắt đoạn, phơi hoặc sấy khô	TCCS	3	gam	70.000	
3	Xích thực	Radix Paeoniae	Rễ	Thái phiến, phơi khô	TCCS	3	gam	100.000	
Tổng cộng: 03 mặt hàng									

Handwritten signature



PHỤ LỤC 3: DANH MỤC THUỐC PHÒNG XẠ, CHẤT ĐÁNH DẤU

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 319/TMBG-BVĐKT ngày 20/03/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình)

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ, Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Technetium 99m (Mo-99/Tc-99m)	310mCi/ Bình	Thuốc tiêm	Tiêm	2	mCi	20.000	
2	Methylene diphosphonate (MDP)	5 mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm	1	Lọ	160	
3	Diethylene Triamine Pentaacetic acid (DTPA)	10 mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm	1	Lọ	60	
4	Iode/NaI-131/ (I-131)	1- 200mCi/ viên	Viên nang	Uống	2	mCi	400	
	Tổng cộng: 04 mặt hàng							

Handwritten signature



PHỤ LỤC 4: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 319/TMBG-BVĐKT ngày 20/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình

Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanh được cấp bởi.....(Trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh).

Căn cứ theo thư mời báo giá số: ngày/tháng/năm 2025 của Bệnh viện. Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá các mặt hàng theo Phụ lục... như sau:

STT	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Nhóm thuốc	Giấy ĐKLH hoặc GPNK (1)	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai (VNĐ)	Đơn giá KH (VNĐ) (2)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
1															
2															
...															
Tổng cộng:															

Giá trên đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác (nếu có).

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của mặt hàng trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Giấy ĐKLH hoặc GPNK: Ghi rõ số giấy đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.

(2) Đơn giá kế hoạch: là đơn giá báo giá cho cơ sở khám chữa bệnh.